

Đồng Nai, ngày 31 tháng 7 năm 2018

HỎA TỐC

KẾ HOẠCH

Tổ chức Hội nghị tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 62/2013/TTg của Thủ tướng Chính phủ, 04 năm thực hiện Quyết định số 58/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 58/2014/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cảnh đồng lớn.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xây dựng kế hoạch tổ chức tổng kết Quyết định số 62/2013/TTg của Thủ tướng Chính phủ và 4 năm thực hiện Quyết định số 58/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đồng Nai như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 58/2014/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cảnh đồng lớn, từ đó đề ra các giải pháp thực hiện có hiệu quả trong các năm tiếp theo.

- Triển khai Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ, về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và các quy định, chính sách hỗ trợ liên quan đến liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cảnh đồng lớn.

2. Yêu cầu:

- Phân công chuẩn bị tốt nội dung, chương trình, tiến hành tổng kết hiệu quả, tiết kiệm, các đại biểu tham dự đúng thành phần, đảm bảo thời gian, tiếp thu đầy đủ các nội dung hội nghị để tổ chức thực hiện có hiệu quả.

II. NỘI DUNG

1. Báo cáo tổng kết đánh giá 05 năm thực hiện Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và 04 năm thực hiện Quyết định số 58/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đồng Nai về chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cảnh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Triển khai Nghị định số 98/2018/NĐ-CP, ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ

sản phẩm nông nghiệp. Gặp gỡ, trao đổi với các Doanh nghiệp, Hợp tác xã, nông dân tham gia liên kết và các Doanh nghiệp có nhu cầu xây dựng chuỗi liên kết trên địa bàn tỉnh.

3. Báo cáo tham luận của các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp:

- Sở Công Thương: Giải pháp về thông tin giá cả, dự báo thị trường đối với các sản phẩm nông nghiệp tham gia chuỗi liên kết.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Giải pháp lồng ghép các nguồn vốn trong việc đầu tư kết cấu hạ tầng vùng sản xuất nhằm thu hút thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, xây dựng chuỗi liên kết.

- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Đồng Nai: Công tác chỉ đạo, hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức đại diện của nông dân và nông dân vay vốn để tham gia chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm.

- UBND huyện Xuân Lộc: Công tác triển khai, xây dựng kế hoạch và thu hút doanh nghiệp tham gia thực hiện xây dựng dự án cánh đồng lớn trên địa bàn huyện Xuân Lộc.

- Công ty TNHH Cacao Trọng Đức: Kết quả tổ chức thực hiện có hiệu quả Dự án cánh đồng lớn liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm Cacao trên địa bàn các huyện Thống Nhất, Định Quán và Tân Phú.

- Hợp tác xã Nông nghiệp dịch vụ An Viễn: Công tác phối hợp triển khai thực hiện Dự án cánh đồng lớn liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm điều trên địa bàn xã An Viễn, huyện Trảng Bom.

- Liên minh HTX tỉnh: Vai trò và công tác phối hợp của Liên minh HTX triển khai thực hiện Dự án cánh đồng lớn liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh.

III. Thời gian và địa điểm

1. Thời gian: Một ngày 03/8/2018 (Thứ sáu).

2. Địa điểm: Nhà khách 71, đường Hà Huy Giáp, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

IV. Thành phần tham dự Hội nghị

- Chủ trì Hội nghị: Lãnh đạo UBND tỉnh.

- Thành phần tham dự Hội nghị: 273 đại biểu.

a) Cấp tỉnh: 46 đại biểu

- Đại diện các sở, ban, ngành của tỉnh gồm: Văn phòng Tỉnh ủy, UBMTTQVN tỉnh; Sở Nông nghiệp và PTNT (Một số đơn vị thuộc Sở), Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Giao thông Vận tải, Sở Công Thương, Hội Nông dân, Ban dân tộc, Liên Minh Hợp tác xã; Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Đồng Nai, Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Chi nhánh tỉnh Đồng Nai; Ngân hàng ACB Đồng Nai; Ngân hàng Vietcombank.

- Các cơ quan báo, đài : Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai; Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai.

b) Cấp huyện: 55 đại biểu

- Đại diện Lãnh đạo UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa (*11 đại biểu*).

- Đại diện Lãnh đạo các phòng Nông nghiệp và PTNT (Kinh tế), phòng Kinh tế hạ tầng (Quản lý đô thị), phòng Tài chính Kế hoạch, Hội nông dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa (*44 đại biểu*).

c) Cấp xã: 69 đại biểu

Lãnh đạo các xã tham gia trong Dự án cánh đồng lớn liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm trên địa tỉnh Đồng Nai.

d) Các Doanh nghiệp, chủ dự án cánh đồng lớn, Hợp tác xã, Tổ hợp tác, Trang trại và nông dân: 103 đại biểu.

(*Thành phần tham dự cụ thể có danh sách kèm theo*)

III. KINH PHÍ TỔ CHỨC HỘI NGHỊ

Sử dụng từ nguồn kinh phí sự nghiệp nông nghiệp năm 2018 đã được giao cho Chi cục Phát triển nông thôn - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp các sở, ngành, đơn vị, địa phương hoàn chỉnh báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 62/2013/TTr của Thủ tướng Chính phủ, 04 năm thực hiện Quyết định số 58/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đồng Nai; chuẩn bị nội dung và các điều kiện khác phục vụ Hội nghị, in ấn tài liệu phát cho các đại biểu tham dự Hội nghị, công tác hậu cần.

- Tổng hợp báo cáo tham luận của các sở, ngành, đơn vị, địa phương.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh chuẩn bị bài phát biểu của lãnh đạo UBND tỉnh, phát hành thư mời.

- Phối hợp Ban Thi đua khen thưởng xây dựng tiêu chí và đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc (nếu có).

2. Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên minh HTX tỉnh, Liên hiệp các Hội KHKT tỉnh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Đồng Nai, Ngân hàng Thương mại chi nhánh tỉnh Đồng Nai, Công ty TNHH Cacao Trọng Đức, Tổng Công ty Tín Nghĩa, Công ty cổ phần Bamboo Capital, Công ty TNHH PTSX và Chăn nuôi Thanh Đức, Công ty TNHH Sơn Thủy Hà, Công ty Cổ phần chăn nuôi CP Đồng Nai, Công ty TNHH MTV Proton, Hợp tác xã Nông nghiệp dịch vụ An Viễn, HTX Nông nghiệp Lâm San, HTX NNDV Xuân Thành, HTX Rau an toàn Lộc Tiến, HTX NNDVTMDL Xoài Phú Lý, THT Sầu riêng Nhân Nghĩa, THT Thanh long Ngọc Phát.

- Chuẩn bị nội dung, ý kiến tham luận, thảo luận tại Hội nghị; tập trung vào vấn đề tồn tại, hạn chế, kiến nghị và đề ra các giải pháp.
 - Thời lượng tham gia ý kiến từ 07-10 phút (khoảng 15 ý kiến).

3. Ban Thi đua khen thưởng (Sở Nội vụ) phối hợp Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn, đề xuất UBND tỉnh tặng Bằng khen cho tập thể, cá nhân xuất sắc và điều hành thực hiện khen thưởng.

4. UBND các huyện, thị xã Long Khánh, TP. Biên Hòa.

- Mời đại biểu của địa phương, tổ chức đưa, đón đại biểu về dự hội nghị theo số lượng được phân bổ.

- UBND huyện Xuân Lộc chuẩn bị nội dung báo cáo tham luận và trình bày trực tiếp tại Hội nghị. Đồng thời gửi báo cáo tham luận về Chi cục Phát triển nông thôn – Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp trước ngày 02/8/2018.

- Chuẩn bị nội dung thảo luận tại hội nghị về xây dựng chuỗi liên kết và các giải pháp để đẩy mạnh việc xây dựng chuỗi liên kết trong thời gian tới trên địa bàn.

Trên đây là kế hoạch tổ chức Hội nghị tổng kết đánh giá 05 năm thực hiện Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và 04 năm thực hiện Quyết định số 58/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đồng Nai về chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cảng đồng lớn trên địa bàn tỉnh. Yêu cầu các sở, ngành, UBND các huyện tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhân:

- Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
 - Văn phòng Tỉnh ủy;
 - Các sở, ban, ngành tỉnh;
 - Liên hiệp các Hội KHKT tỉnh;
 - UBND các huyện, TX, TP;
 - Chánh, các PCVP.UBND tỉnh;
 - Chi cục Phát triển nông thôn;
 - Lưu: VT, CNN.

(Khoa.Cnn/KhsoketQD58)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Xô Văn Chánh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

DANH SÁCH THAM DỰ HỘI NGHỊ

Hội nghị đánh giá 05 năm thực hiện Quyết định số 62//2013/TTg của Thủ tướng Chính phủ, 04 năm thực hiện Quyết định số 58/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đồng Nai

STT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG
I. CẤP TỈNH		46
1	Lãnh đạo tỉnh	1
2	VP.UBND tỉnh	3
3	VP. Tỉnh ủy	2
4	Sở Nông nghiệp và PTNT	3
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2
6	Sở Tài chính	2
7	Sở Khoa học và Công nghệ	1
8	Sở Tài nguyên và Môi trường	1
9	Sở Xây dựng	1
10	Sở Lao động TBXH	1
11	Sở Giao thông và Vận tải	1
12	Sở Công thương	1
13	Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai	1
14	Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh ĐN	1
15	Ngân hàng NN&PTNT – Chi nhánh tỉnh Đồng Nai	1
16	Ngân hàng ACB Đồng Nai	1
17	Ngân hàng VietcomBank	1
18	Liên hiệp các Hội KHKT tỉnh	1
19	Hội Nông dân tỉnh	1
20	Liên Minh Hợp tác xã tỉnh	1
21	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	1
22	Chi cục Quản lý chất lượng NLTS	1
23	Chi cục Thủy lợi	1
24	Trung tâm Khuyến nông	1
25	Chi cục Phát triển nông thôn (Tham dự + Phục vụ)	9
26	Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Báo Nông nghiệp VN, Đài truyền hình Đồng Nai	6
II. CẤP HUYỆN		55
	Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố	11
	Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT (Kinh tế)	11
	Lãnh đạo Phòng Kinh tế hạ tầng (Quản lý đô thị)	11
	Lãnh đạo Phòng Tài chính Kế hoạch	11
	Lãnh đạo Hội nông dân huyện	11
III. CẤP XÃ		69
STT	Huyện có các xã tham gia CĐL	Tên xã tham gia dự án CĐL
		Tổng (xã)

1	Trảng Bom	An Viễn, Thanh Bình, Bàu Hàm, Trung Hòa, Đông Hòa, Hưng Thịnh	6
2	Thống Nhất	Hưng Lộc, Xuân Thiện, Bàu Hàm, Xuân Thành, Xã lộ 25	5
3	Định Quán	Phú Lợi, Phú Vinh, Ngọc Định, Gia Canh, Phú Hòa, Suối Nho, thị trấn Định Quán, Phú Ngọc.	8
4	Tân Phú	Phú Thịnh, Phú Lập, Tà Lài, Nam Cát Tiên, Phú An, Phú Sơn, Thanh Sơn, Phú Xuân, Phú Lộc, Phú Thanh, Phú Điện.	11
5	Vĩnh Cửu	Phú Lý, Trị An, Hiếu Liêm, thị trấn Vĩnh An, Bình Lợi, Tân An, Mã Đà.	7
6	Xuân Lộc	Xuân Bắc, Lang Minh, Xuân Tâm, Xuân Phú, Xuân Định, Xuân Thọ, Xuân Hiệp, Xuân Trường, Suối Cao, Suối Cát, Bảo Hòa, Xuân Hưng, Xuân Thành.	13
7	Cẩm Mỹ	Xuân Quê, Xuân Tây, Lâm San, Sông Ray, Xuân Đông, Bảo Bình, Xuân Mỹ, Sông Nhạn, Xuân Bảo, Nhân Nghĩa, Sông Nhạn.	11
8	Long Khánh	Bảo Quang, Hàng Gòn, Xuân Tân, Bình Lộc, Xuân Lập.	5
9	Nhơn Trạch	Phước Khánh, Phú Đông	2
10	Long Thành	Phước Bình	1
IV. CHỦ ĐỤC ÁN CÁNH ĐÔNG LỚN			31
1	Công ty TNHH Ca cao Trọng Đức		1
2	Tổng Công ty Tín Nghĩa		1
3	Nhà máy đường Biên Hòa - Trị An		1
4	Công ty cổ phần Bamboo Capital		1
5	Công ty TNHH Kim Đồng Thuận		1
6	Công ty TNHH ĐTPT Ca cao Nguyên Lộc		1
7	Công ty Cổ phần Mía đường La Ngà		1
8	Công ty TNHH PTSX& chăn nuôi Thanh Đức		1
9	Công ty Cổ phần Công nghệ thực phẩm R2D		1
10	HTX TMDVNN Xuân Tiến		1
11	HTX TMDVNN Xuân Định		1
12	HTX Hồ tiêu Xuân Thọ		1
13	HTX TMDVNN Lang Minh		1
14	HTX Nông nghiệp xanh, Cẩm Mỹ		1
15	HTX NNTMDV Bảo Hòa		1
16	HTX Nông nghiệp Suối Nho		1
17	HTX NNDVTM&DL Suối Lớn		1
18	HTX NNDV An Viễn		1
19	HTX Đông Tây		1
20	HTX NN Sông Nhạn		1

21	HTX TMDVNN Quyết Tiến	1
22	HTX NN Lâm San	1
23	HTX Rau an toàn Lộc Tiến	1
24	HTX NNDVTMDL Xoài Phú Lý	1
25	HTX Thanh Long Xuân Hưng	1
26	HTX NNDVTM Bình Lộc	1
27	HTX NNDV Xuân Thành	1
28	HTX NNDVTM 481 Mã Đà	1
29	HTX TMDVNN Xuân Lập	1
30	HTX TMDVNN sạch An Sinh	1
31	HTX Miền Đông	1
V. DOANH NGHIỆP (đối tác dự án cánh đồng lớn):		16
1	Tổng Công ty công nghiệp thực phẩm Đồng Nai	1
2	Công ty Donatechno	1
3	Công ty TNHH PTSX& chăn nuôi Thanh Đức	1
4	Công ty TNHH Sơn Thủy Hà	1
5	Doanh nghiệp Tư nhân Tuấn Sang	1
6	Công ty TNHH Thực phẩm xanh Đồng Nai	1
7	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu nông sản Đăng Nguyên	1
8	Công ty TNHH TMSX Thuận Hương	1
9	Công ty Cổ phần Anova Feed, thành phố Hồ Chí Minh	1
10	Công ty Cổ phần Chế biến XNK-NS thực phẩm Đồng Nai	1
11	Công ty Cổ phần chăn nuôi CP Đồng Nai	1
12	Chi nhánh Công ty TNHH Olam Việt Nam tại KCN BH 2	1
13	Công ty TNHH MTV Proton	1
14	Công ty Nông Nghiệp Lâm San	1
15	Công ty TNHH MTV sản xuất thức ăn chăn nuôi Bình Minh	1
16	Công ty TNHH TMDL SX&CN Suối Lớn	1
VI Hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại và nông dân (chưa tham gia xây dựng chuỗi liên kết)		56
1	Xuân Lộc	8
2	Cẩm Mỹ	8
3	Long Khánh	8
4	Thống Nhất	8
5	Định Quán	8
6	Tân Phú	8
7	Vĩnh Cửu	8
Tổng các đại biểu tham dự Hội nghị		273